TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN** B THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 156/2025/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2376/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1991
Địa chỉ: : 30B Đường L, KP1, Phường F, quận B, TPHCM

Bị đơn: Ông Lê Ngọc Bảo S, sinh năm 1988
Địa chỉ: 30B Đường L, KP1, Phường F, quận B, TPHCM.

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 13 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự 13 tháng 02 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Ngọc Bảo S và bà Hoàng Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc Bảo S và bà Hoàng Thị M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2015 ngày 26/01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Bà M và ông S có 02 người con chung tên Lê Minh N, sinh ngày 05/8/2015 và Lê Minh P, sinh ngày 11/6/2018,

Hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng và bà M cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/tháng/con. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 03/2025 cho đến khi từng người con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng do bà Hoàng Thị M tự nguyện chịu được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054233 ngày 22/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi cấn trừ, bà M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. B;
- UBND P. F, quận B ;
(Giấy kết hôn số 06/2015 ngày 06/01/2015)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang